TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **524**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 671/2026/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là:

+ **Chị Nguyễn Thị Thanh An, sinh năm 1993;** Căn cước công dân số: 040193000529 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/4/2023; Nơi thường trú: Số 28 hẻm 26/15 Thái Thịnh 2, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội

+ Anh Cao Văn Đức, sinh năm 1993; Căn cước công dân: 026093000017 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/4/2023; Nơi thường trú: Số 28 hẻm 26/15 Thái Thịnh 2, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 15/4/2021 tại UBND phường phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, anh chị hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ

chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức có 01 con chung là cháu Cao Vân My, sinh ngày 11/7/2021 (giới tính nữ). Ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị An là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Đức tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 8.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2026 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: Anh Cao Văn Đức đồng ý để chị Nguyễn Thị Thanh An chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của các đương sự ngày 27/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức.

- Về con chung: Giao cháu Cao Vân My, sinh ngày 11/7/2021 (giới tính nữ) cho chị Nguyễn Thị Thanh An trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Cao Văn Đức cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 8.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2026 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định khác thay thế.

Anh Cao Văn Đức có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh An và anh Cao Văn Đức tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh An tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền chị An đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Toà án ký hiệu BLTU/26E số 0011620 ngày 14/5/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự - Thành phố Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương

TAND KHU VỰC 2

5NA040626.TL.QDBA
2033